TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ:08 /2020/QĐST- DS	*Ứng Hoà, ngày 27 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST - DS ngày 02 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Anh Tô Đình Q, sinh năm 1995

Trú tại : Thôn Ư, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

-Bị đơn : Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 1998;

Trú tại : Thôn T, xã C, huyện U, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. Anh Đỗ Ngọc H xác nhận: anh có vay tiền của anh Tô Đình Q; nay còn nợ anh Q số tiền 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận, phương thức thanh toán : Anh Nguyễn Ngọc H phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Tô Đình Q số tiền 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*) được chia thành 7 lần, cụ thể : Chậm nhất đến hết ngày 30 của các tháng 4,5,6,7,8,9,10 của năm 2020 mỗi tháng anh Đỗ Ngọc H phải anh Tô Đình Q 5.000.000đ (*Năm triệu đồng chẵn*).

- Lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu trả lãi nên bị đơn không phải trả lãi, số tiền lãi đã trả các bên không yêu cầu tòa giải quyết;

- Trường hợp anh H vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên thì anh Q có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo quy định pháp luật.

2.3. Về án phí : Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 14, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tô Đình Q chịu toàn bộ số tiền 437.5000đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự, đối trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà theo biên lai số 0009555 ngày 02 tháng 03 năm 2020. Anh Q còn phải nộp 137.500đ(*Một trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) án phí.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện Ứng Hoà;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung